



**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2016*

**MỘT SỐ THÔNG TIN**  
**VỀ VIỆC ĐIỀU HÀNH GIÁ XĂNG DẦU**

Bình quân giá **thành phẩm xăng dầu** thế giới trong 15 ngày trước ngày 05 tháng 10 năm 2016 là 56,177 USD/thùng xăng RON 92; 55,615 USD/thùng dầu diesel 0.05S; 55,955 USD/thùng dầu hỏa; 261,495 USD/tấn dầu mazut 180CST 3.5S (*Chi tiết tại bảng thống kê giá thành phẩm xăng dầu thế giới 15 ngày gần đây*).

Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 13991/BTC-QLG ngày 04 tháng 10 năm 2016, thuế nhập khẩu bình quân gia quyền áp dụng trong công thức tính giá cơ sở các mặt hàng xăng dầu tại các kỳ tính giá Quý IV năm 2016 như sau:

- Mặt hàng xăng: 16,22% (mức thuế nhập khẩu bình quân gia quyền áp dụng trong công thức tính giá cơ sở mặt hàng xăng tại Quý III năm 2016 theo Công văn số 9153/BTC-QLG ngày 04 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tài chính là 15,74%);

- Mặt hàng dầu diesel: 2,10% (mức thuế nhập khẩu bình quân gia quyền áp dụng trong công thức tính giá cơ sở mặt hàng dầu diesel tại Quý III năm 2016 theo Công văn số 9153/BTC-QLG ngày 04 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tài chính là 1,84%);

- Mặt hàng dầu hỏa và dầu mazut: 0% (mức thuế nhập khẩu bình quân gia quyền áp dụng trong công thức tính giá cơ sở mặt hàng dầu hỏa và dầu mazut tại Quý III năm 2016 theo Công văn số 9153/BTC-QLG ngày 04 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tài chính là 0%);

Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 905/BTC-QLG ngày 04 tháng 10 năm 2016 về điều hành kinh doanh xăng dầu, giá bán E100 đưa vào tính toán giá cơ sở xăng sinh học E5 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT là: 13.844,43 đồng/lít.

Thực hiện quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC và Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT; với mục đích điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, nhằm giảm chi phí đầu vào của doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh, hỗ trợ đời sống sinh hoạt của người dân, Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định:

1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

1.1. Giữ nguyên mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu như hiện hành.

1.2. Chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng như sau:

- Xăng RON 92: 300 đồng/lít (kỳ trước chỉ sử dụng 300 đồng/lít);
- Xăng E5: 300 đồng/lít (kỳ trước chỉ sử dụng 300 đồng/lít).

2. Sau khi thực hiện trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu như mục 1 nêu trên, **giá các mặt hàng xăng dầu điều chỉnh như sau:**

- Xăng RON 92: tăng 172 đồng/lít;
- Xăng E5: tăng 160 đồng/lít;
- Dầu diesel 0.05S: tăng 169 đồng/lít;
- Dầu hỏa: tăng 137 đồng/lít;
- Dầu mazut 180CST 3.5S: tăng 130 đồng/kg.

**Như vậy, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường không cao hơn mức giá:**

- Xăng RON 92: không cao hơn 16.404 đồng/lít;
- Xăng E5: không cao hơn 16.141 đồng/lít;
- Dầu diesel 0.05S: không cao hơn 12.424 đồng/lít;
- Dầu hỏa: không cao hơn 11.023 đồng/lít;
- Dầu mazut 180CST 3.5S: không cao hơn 9.473 đồng/kg.

3. Thời gian thực hiện

- Trích lập, chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu: Áp dụng từ 16 giờ 30 ngày 05 tháng 10 năm 2016.

- Điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu: Do thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu quy định nhưng **không sớm** hơn 16 giờ 30 ngày 05 tháng 10 năm 2016 đối với các mặt hàng xăng dầu.

- Kể từ 16 giờ 30 ngày 05 tháng 10 năm 2016, là thời điểm Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ công bố cho đến trước ngày Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ kế tiếp, việc điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu do thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu quyết định phù hợp với các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư Liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT.

Liên Bộ Công Thương - Tài chính gửi tới các cơ quan thông tin đại chúng để kịp thời đưa thông tin, định hướng dư luận đồng thuận với chủ trương điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác, phối hợp của các Quý cơ quan, đơn vị./.

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**Giá thành phẩm xăng dầu thế giới 15 ngày\***  
(20/9/2016 - 04/10/2016)

<b>TT</b>	<b>Ngày</b>	<b>X92</b>	<b>Dầu hoả</b>	<b>DO 0,05</b>	<b>FO 3,5S</b>
1	20/9/16	54.280	53.430	52.840	255.120
2	21/9/16	55.860	55.080	54.380	260.660
3	22/9/16	56.310	55.620	54.820	262.570
4	23/9/16	55.950	55.730	55.170	262.390
5	24/9/16				
6	25/9/16				
7	26/9/16	54.500	54.010	53.590	256.160
8	27/9/16	55.600	55.030	54.790	258.370
9	28/9/16	55.500	54.520	54.240	253.320
10	29/9/16	57.450	56.790	56.760	264.820
11	30/9/16	57.120	57.390	57.410	263.290
12	1/10/16				
13	2/10/16				
14	3/10/16	57.550	59.190	59.160	273.170
15	4/10/16	57.830	58.720	58.600	266.580
	<b>Bquân</b>	<b>56.177</b>	<b>55.955</b>	<b>55.615</b>	<b>261.495</b>

\* Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).